TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2024/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hóa, ngày 13 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 139/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Trà M, sinh năm 1989

Địa chỉ: SN 116, đường Trần H, phường Nn, TP. Th, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trần Đăng H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn 6 , xã Hoằng Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, 144 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,57,58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình 2015;

Căn cứ Điều 6; Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Trà M và anh Trần Đăng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Công nhận cháu Trần Thị Thu Hằng, sinh ngày 25/01/2012,

Trần Đăng Đức Sang, sinh ngày 14/9/2015 là con chung của chị Lê Thị Trà M và anh Trần Đăng H.

Anh H và chị M thống nhất thoả thuận: Giao cháu Trần Thị Thu Hằng và Trần Đăng Đức Sang cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về pháp luật.

Chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung. Anh H và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở. Nếu chị M lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị M.

Về cấp dưỡng: Chị Lê Thị Trà M và anh Trần Đăng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Chị Lê Thị Trà M và anh Trần Đăng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Trà M tự nguyện chịu 150.000đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003851ngày 21/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị M được nhận lại 150.000đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h.Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
- UBND xã Hoằng Th.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương